

Số :/BCTN-HT

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 03 năm 2009.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2008

Tên công ty đại chúng : **Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hoà Thọ**

Tên tiếng anh : HOATHO TEXTILE-GARMENT JOINT STOCK CORPORATION

Trụ sở chính : **36 Ông Ích Đường, Hoà Thọ Đông, Q.Cẩm Lệ, Đà Nẵng**

Điện thoại : 0511 3846290

Fax : 0511 3846216

Vốn điều lệ: 45.000.000.000đ

Giấy phép đăng ký kinh doanh : 3203001300 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Đà Nẵng cấp ngày 30/01/2007.

Mã số thuế : 040 010 1556.

I – LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1 – Những sự kiện quan trọng .

✓ Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty cổ phần Dệt May Hoà Thọ:

Được thành lập từ năm 1962, tiền thân có tên là Nhà máy Dệt Hoà Thọ (SICOVINA) thuộc Công ty Kỹ nghệ Bông vải Việt Nam. Năm 1975, khi thành phố Đà Nẵng được giải phóng Nhà máy Dệt Hoà Thọ được chính quyền tiếp quản và đi vào hoạt động trở lại vào ngày 21/04/1975.

Năm 1993, đổi tên thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Dệt Hoà Thọ theo quyết định thành lập số 241/TCLĐ ngày 24/03/1993 của Bộ Công nghiệp nhẹ.

Năm 1997, đổi tên thành : Công ty Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 433/QĐ-TCLĐ của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam.

Năm 2005 chuyển thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 200/2005/QĐ-TTg ngày 08/08/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 15/11/2006 chuyển thành Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ theo quyết định số 3252/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp, và chính thức đi vào hoạt động vào ngày 01 tháng 02 năm 2007.

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VINATEX) và Hiệp Hội Dệt May Việt Nam (VITAX) thuộc Bộ Công thương.

Tổng diện tích: 145.000m², trong đó diện tích nhà xưởng, kho khoảng 72.000m².
Tổng số cán bộ công nhân 6.683 người, trong đó bộ phận nghiệp vụ 311 người.
Tổng công suất điện lắp đặt: 7.500 KW. Nguồn điện, khí nén, nước sạch sẵn có và dồi dào để mở rộng qui mô sản xuất.

Năm 1975 : Thành lập Nhà máy Sợi Hoà Thọ.

Diện tích nhà xưởng 11.000 m². Thiết bị hiện có gồm dây chuyền kéo sợi đồng bộ với 37.000 cọc do các nước Italia, Đức, Nhật Bản sản xuất. Chuyên sản xuất các loại sợi cotton chải thô, chải kỹ, sợi pha T/C, sợi polyester với các chỉ số Ne10 đến Ne46 dùng cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Sản lượng 4.000 tấn/năm (chỉ số trung bình Ne32).

Năm 1997 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 1.

Diện tích nhà xưởng 4.000 m². Có 13 chuyền sản xuất (60 máy/chuyên) được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất Jacket, quần áo bảo hộ lao động, quần chống nhăn cho các khách hàng SNICKERS EUROPE AB-Thụy Điển, SUPREME INTERNATIONAL.

Năm 1999 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 2.

Diện tích nhà xưởng 3.500 m². Có 12 chuyền sản xuất (60 máy/chuyên) được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất hàng dệt kim, áo T-shirt, Polo-shirt, quần âu. Các nhãn hiệu chính đã và đang sản xuất: HAGGAR, PERRY ELLIS, NIKE.

Năm 2002 : Thành lập Nhà máy May Hoà Thọ - 3.

Diện tích nhà xưởng 2.000 m². Có 9 chuyền sản xuất (35 máy/chuyên) được trang bị 315 máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất các sản phẩm Polo-shirt, quần áo thể thao, hàng thời trang phục vụ thị trường nội địa.

Năm 2001 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.

Địa chỉ: Điện Thăng, Điện Bàn, Quảng Nam.

Diện tích nhà xưởng 10.000 m². Có 15 chuyền sản xuất (40 máy/chuyên) được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo bảo hộ lao động, quần áo thể thao, đồng phục xuất khẩu cho các khách hàng chính như: SNICKERS EUROPE AB-Thụy Điển, SUS.

Năm 2002 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Quảng Nam.

Địa chỉ: Thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam.

Diện tích nhà xưởng 7.580 m². Có 16 chuyền sản xuất (50 máy/chuyên) được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo bảo hộ lao động xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản. Khách hàng MARUBENI CORPORATION - Nhật Bản.

Năm 2003 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Hội An.

Địa chỉ: 26, Nguyễn Tất Thành, P.Tân An, Đô thị cổ Hội An, Quảng Nam.

Diện tích 30.528 m². Có 9 chuyền sản xuất (45 máy/chuyên) được trang bị các máy chuyên dùng hiện đại. Chuyên sản xuất quần áo thể thao xuất khẩu, các nhãn hiệu đã và đang sản xuất là: KAPPA, NAUTICA, RUSSELL, PING, JANTZEN, GRAND SLAM.

Năm 2007 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Duy Xuyên:

Địa chỉ: Khu công nghiệp Gò Dối, Nam Phước, Duy Xuyên, Quảng Nam.

Với qui mô 11 chuyền, tổng mức đầu tư 9 tỉ đồng, sử dụng 500 lao động.

Năm 2007 : Thành lập Công ty May Hoà Thọ - Đông Hà:
Địa chỉ: Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Thị xã Đông Hà, Quảng Trị.
Với qui mô 15 chuyên, tổng mức đầu tư 30 tỉ đồng, sử dụng 900 lao động.

Ngoài ra, Tổng Công ty còn có một số Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Thêu Thiên Tín, Công ty TNHH May Bình Phương, Công ty TNHH May Tuấn Đạt, Công ty Cổ phần Bao bì Hoà Thọ.

✓ **Các thành tích Tổng Công ty đã đạt được trong những năm qua:**

Các giải thưởng:

- ⊗ Đảng bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu (2003 – 2007).
- ⊗ Bốn năm liền đạt **Cờ thi đua của Chính Phủ** 2004-2005-2006-2007.
- ⊗ Bốn năm liền đạt **Danh hiệu xuất khẩu uy tín** 2004-2005-2006-2007.
- ⊗ Bốn năm liền đạt **Cúp vàng thương hiệu Việt** 2004-2005-2006-2007.
- ⊗ Giải thưởng Sao vàng Đất Việt 2005, 2007
- ⊗ Doanh nghiệp Dệt may tiêu biểu.
- ⊗ Quả cầu vàng.
- ⊗ Cúp vàng Đà Nẵng năm 2005.
- ⊗ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu 2007.
- ⊗ Doanh nghiệp ASEAN được ngưỡng mộ nhất - **“Honouring ASEAN’s Most Admired Enterprises”**.
- ⊗ Giải khuyến khích “Thực hiện tốt trách nhiệm xã hội doanh nghiệp”.
- ⊗ Danh hiệu công sở văn hoá.
- ⊗ **Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu về An toàn lao động năm 2008”** do Bộ Lao động và TBXH tặng.

2- Hoạt động chính của công ty :

2.1. Lĩnh vực kinh doanh của Tổng Công ty là:

Đầu tư, sản xuất, gia công, mua bán, xuất nhập khẩu: vải, sợi, chỉ khâu, quần áo may sẵn và các loại thiết bị, nguyên phụ liệu, phụ tùng ngành dệt may. Kinh doanh nhà hàng, siêu thị tổng hợp, du lịch, vận tải, bất động sản. Xây dựng công nghiệp và dân dụng. Khai thác nước sạch phục vụ sản xuất công nghiệp và sinh hoạt. Góp vốn mua cổ phần, tham gia thị trường tiền tệ, chứng khoán và bất động sản.

2.2. Mục tiêu hoạt động của Tổng Công ty là :

a. Tổng Công ty được thành lập để huy động và sử dụng nguồn vốn trong việc sản xuất kinh doanh các sản phẩm theo ngành nghề ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b. Xây dựng, phát triển Tổng Công ty thành một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đa ngành, có tiềm lực tài chính và trình độ kỹ thuật - công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Dệt May hiện đại.

c. Nâng cao hiệu quả kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận có được của Tổng Công ty cho các cổ đông, nâng cao giá trị Tổng Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

d. Từng bước đưa “HOA THO CORP” trở thành một thương hiệu Dệt May hàng đầu Việt Nam của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

II – BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xây dựng chương trình hoạt động hàng quý, hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên giám sát, kiểm tra mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty đồng thời phối hợp với Ban điều hành tổ chức, triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hàng quý Hội đồng quản trị đều họp để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị trong quý và đề ra giải pháp để thực hiện kế hoạch quý tiếp theo .

- Trong năm 2008: Hội đồng quản trị Tổng Công ty đã ban hành các nghị quyết và quyết định về : Thông qua phương án phát hành bổ sung 2.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ, thông qua bản cáo bạch, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi và các nghị quyết quản lý khác. Việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo luật định, đảm bảo dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể.

- Đã phát hành thành công cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 45 tỷ đồng lên 62 tỷ đồng. Và chính thức đăng ký thay đổi vào ngày 16/02/2009.

Năm 2009 dự kiến tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng. Trong đó: tăng từ quỹ phát triển sản xuất : 6,5 tỷ đồng, tăng từ lợi nhuận (chia cổ tức bằng cổ phiếu) : 4,5 tỷ đồng, góp vốn thêm : 25 tỷ đồng, tăng từ nguồn khác: 2 tỷ đồng.

- Năm 2008 doanh thu về bán hàng : 929 tỷ đồng đạt 101,1% kế hoạch, lợi nhuận thực hiện: 7,5 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch.

Mặc dù còn có một số tồn tại do yếu tố khách quan và chủ quan trong năm 2008, nhưng Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ đã hoàn thành được kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đảm bảo phát triển bền vững theo định hướng phát triển của Tổng Công ty. Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt chức năng và nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty .

- Năm 2009 Hội đồng quản trị đề ra phương hướng, mục tiêu phấn đấu của Tổng Công ty trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm 2006 -2010, năm mà thị trường trong nước và quốc tế có nhiều biến động về tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu. Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã đưa ra những phương hướng cụ thể, các giải pháp chống suy giảm doanh thu và mất việc làm, để Tổng Công ty sẽ hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận năm 2009 đã đề ra, cụ thể: kế hoạch giá trị sản xuất công nghiệp 770 tỷ đồng, doanh thu 950 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 9,15 tỷ đồng.

III – BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008:

Đơn vị tính : 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Tỷ lệ (%) KH 2009/ TH2008
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	753.000.000	770.000.000	102,26
2	Doanh thu thuần	929.000.000	950.000.000	102,26
3	Thuế GTGT	14.938.827	10.100.000	67,61
4	Lợi nhuận trước thuế	7.503.198	9.000.000	119,95
5	Thuế TNDN	Được miễn	Được miễn	
6	Vốn điều lệ	45.000.000	96.500.000	214,44
7	Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	16,67%	14,52%	87,10
8	Lao động bình quân (người)	6.481	6.780	104,61
9	TN bình quân (đồng/người/tháng)	1.957.000	2.053.000	104,91

- Giá trị sổ sách của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2008 là: 359.765.177.722 đồng.
- Tổng số cổ phiếu là cổ phiếu phổ thông đến 31/12/2008 là : 4.500.000 cổ phiếu.
- Cổ tức thực hiện / vốn điều lệ là 10%.

Trong năm 2008, mặc dù tình hình tài chính biến động khó lường, huy động vốn khó khăn nhưng Công ty đã đề ra và thực hiện nhiều giải pháp, nhờ đó khả năng thanh toán vẫn tốt.

- Kế hoạch SXKD năm 2009 (đơn vị tính 1.000 đồng)

Giá trị sản xuất công nghiệp:	770.000.000
Doanh thu :	950.000.000
Thuế VAT :	10.100.000
Lợi nhuận trước thuế:	9.150.000
Cổ tức / vốn điều lệ	14,52 %.

- Kế hoạch đầu tư năm 2009 :

Năm 2009 dự kiến nhận dự án đầu tư 20.000 cọc sợi đã hoàn thành từ Tập đoàn Dệt may Việt Nam với tổng vốn đầu tư khoảng 142 tỷ đồng.

Và để đáp ứng nhu cầu sản xuất Tổng công ty dự kiến đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất khoảng : 26,1 tỷ đồng.

Trong đó:

- Đầu tư cho lĩnh vực sợi : 5,4 tỷ đồng.
- Đầu tư cho lĩnh vực may : 18,7 tỷ đồng.
- Đầu tư khác (nâng cấp đường nội bộ, hệ thống thoát nước...): 2 tỷ đồng.

Ngoài ra, Chính phủ có chủ trương kích cầu đầu tư nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu tại Nghị quyết 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008; Tổng Công ty sẽ lập dự án tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư bổ sung 10.000 cọc sợi cho Dự án 20.000 cọc sợi với mức đầu tư khoảng : 50 tỷ đồng.

- Kế hoạch phát triển :

Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ đang trên đà tăng trưởng bền vững, luôn hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch về: giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động. Đã và đang nghiên cứu đầu tư chiều sâu bằng các thiết bị hiện đại và phù hợp để nâng cao năng lực cạnh tranh của cả hai ngành Sợi - May, nhằm khai thác tốt hơn tiềm năng, năng lực sản xuất kinh doanh, uy tín và thương hiệu Tổng Công ty.

Ngoài ra Tổng Công ty còn nghiên cứu đầu tư hoặc tham gia góp vốn liên doanh, liên kết trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, tài chính, du lịch...

IV – BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đã được kiểm toán):

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: đồng VN

STT	Nội dung	31/12/2007	31/12/2008
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	233.386.601.044	229.345.744.085
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	11.075.999.630	3.563.824.795
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	78.855.277.111	78.239.183.494
4	Hàng tồn kho	137.412.397.870	141.729.041.411
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.042.926.433	5.813.694.385
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	128.387.292.214	130.419.433.637
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	122.766.314.440	123.279.971.895
	- Tài sản cố định hữu hình	118.727.353.985	117.856.755.912
	- Tài sản cố định vô hình	582.273.385	400.158.089
	- Tài sản cố định thuê tài chính	0	0
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.456.687.070	5.023.057.894
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.455.702.000	2.659.702.000
5	Tài sản dài hạn khác	4.165.275.774	4.479.759.742
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	361.773.893.258	359.765.177.722
IV	NỢ PHẢI TRẢ	308.198.056.445	306.439.120.662
1	Nợ ngắn hạn	248.142.615.762	258.047.034.306
2	Nợ dài hạn	60.055.440.683	48.392.086.356
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	53.575.836.813	53.326.057.060
1	Vốn chủ sở hữu	50.822.818.171	52.729.647.966
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	45.000.000.000	45.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
	- Vốn khác của chủ sở hữu	0	0

	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Các quỹ	5.822.818.171	7.729.647.966
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	2.753.018.642	596.409.094
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.753.018.642	596.409.094
	- Nguồn kinh phí	0	0
	- Nguồn kinh phí hình thành từ TSCĐ	0	0
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	361.773.893.258	359.765.177.722

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Năm 2008
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		929.737.977.316
2	Các khoản giảm trừ		544.832.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CC dịch vụ		929.193.145.316
4	Giá vốn hàng bán		834.113.416.204
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		95.079.729.112
6	Doanh thu hoạt động tài chính		15.529.126.323
7	Chi phí hoạt động tài chính		36.646.050.376
8	Chi phí bán hàng		25.352.540.580
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp		39.818.514.504
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		8.791.749.975
11	Thu nhập khác		1.522.332.355
12	Chi phí khác		2.810.884.442
13	Lợi nhuận khác		(1.288.552.087)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		7.503.197.888
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành		-
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN		7.503.197.888
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu		1.667,4
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		1.000

C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,49	36,25
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	64,51	63,75
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	85,19	85,18
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	14,81	14,82
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,62	0,59
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,94	0,89
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,76	2,08
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,83	0,81
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	25,38	14,07

V- BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tổng Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn tài sản của Tổng Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác .

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2008, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm 2008, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan .

Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty kiểm toán và kế toán AAC có trụ sở tại 217 Nguyễn Văn Linh, TP.Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty đại chúng .

*** Ý kiến của Công ty kiểm toán:**

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008, gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2008, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính được lập ngày 25/02/2009 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ (sau đây gọi tắt là “Tổng Công ty”) đính kèm từ trang 04 đến trang 24. Các Báo cáo tài chính này được lập theo Chế độ kế toán Việt Nam, những chính sách kế toán chủ yếu được trình bày tại mục số 4 của phần Thuyết minh Báo cáo tài chính.

- Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và của Kiểm toán viên

Việc lập các Báo cáo tài chính này là trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là dựa trên các bằng chứng kiểm toán để đưa ra ý kiến độc lập của mình về tính trung thực và hợp lý của các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

- Cơ sở đưa ra ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Theo đó, chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của mình.

**** Ý kiến của Kiểm toán viên***

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2008, phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

VI- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. Cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông .
- Hội đồng quản trị .
- Ban kiểm soát.
- Ban Tổng Giám đốc điều hành.
- Các phòng ban công ty:
 - Văn phòng
 - Phòng Tài chính kế toán .
 - Phòng Kinh doanh May .
 - Phòng Kế hoạch thị trường .
 - Phòng Kỹ thuật và QLCL sản phẩm.
 - Phòng QLCL may.
 - Phòng Kỹ thuật công nghệ may.
 - Phòng Đời sống.
- Các đơn vị trực thuộc:
 - Công ty Sợi Hoà Thọ.
 - Nhà máy may Hoà Thọ I.
 - Nhà máy may Hoà Thọ II.
 - Nhà máy may Hoà Thọ III.
 - Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
 - Công ty May Hoà Thọ - Hội An.
 - Công ty May Hoà Thọ - Quảng Nam.
 - Công ty May Hoà Thọ - Duy Xuyên.
 - Công ty May Hoà Thọ - Đông Hà.
 - Công ty Kinh doanh thời trang.

2 . Ban Tổng Giám đốc điều hành:

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Ông Trần Văn Phồ | Tổng Giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Phước | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Đức Trị | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Trần Đình Thành | Phó Tổng Giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Văn Hải | Giám đốc điều hành. |
| - Ông Bùi Đình Thành | Giám đốc điều hành. |
| - Ông Đinh Duy Tường | Giám đốc điều hành. |

3. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

*** Tổng Giám đốc: TRẦN VĂN PHỒ**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200139127 - Ngày cấp: 19/11/1982 - Nơi cấp: CA QN-ĐN.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 09 tháng 01 năm 1955.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : số 30/8 - Trần Phú - P.Hải Châu 1 - Q.Hải Châu - Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511.3846290 - 3670295
- Trình độ văn hoá : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành ngoại thương.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ năm 1979 đến 1982: Trạm phó, quyền Trạm trưởng trạm kinh doanh XNK Tam Kỳ, QN-ĐN.
 - ✓ Từ năm 1982 đến 1991: Giám đốc Công ty Kinh doanh hàng XK Tam Kỳ, QN-ĐN.
 - ✓ Từ năm 1991 đến 2001: Giám đốc CN Confectimex, VINATEX Đà Nẵng.
 - ✓ Từ năm 1997 đến nay : Tổng Giám đốc Tổng C.ty CP Dệt May Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam.
- Số cổ phần nắm giữ:
- + Của Nhà nước (trong số 2 người nắm giữ phần vốn Nhà nước) : 2.295.920 cổ phần.
- + Của cá nhân : 88.217 cổ phần. Tỷ lệ: 1,42 %.

*** Phó Tổng Giám đốc: NGUYỄN VĂN PHƯỚC.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 201184152 - Ngày cấp: 24/06/2003 - Nơi cấp: CA Đà Nẵng.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 17 tháng 02 năm 1954.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Số B20 Lê Thanh Nghị - P.Hòa Cường Bắc - Q.Hải Châu
Tp. Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511.3673792
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí.
- Quá trình công tác :

Từ năm 1980 đến nay : Công tác tại Nhà máy Dệt Hoà Thọ, Công ty Dệt May Hoà Thọ, Tổng Công ty CP Dệt May Hoà Thọ. Các chức vụ đã qua: Trưởng phòng kinh doanh, Giám đốc Xí nghiệp, Phó Tổng Giám đốc.

- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có.
- Số cổ phần nắm giữ (cá nhân) : 20.000 cổ phần. Tỷ lệ: 0,41 %

*** Phó Tổng Giám đốc: NGUYỄN ĐỨC TRI**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200982351 - Ngày cấp: 25/04/2002 - Nơi cấp: CA Đà Nẵng.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 09 tháng 02 năm 1966.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Số 80 Phan Kế Bính - Thuận Phước - Q.Hải Châu - Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511.3673797
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ năm 1990 đến 1994: Làm việc tại Công ty XNK Tam Kỳ, QN-ĐN.
 - ✓ Từ năm 1995 đến 2000: Làm việc tại VINATEX Đà Nẵng.
 - ✓ Từ năm 2001 đến nay : GĐĐH, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Phó Tổng Giám đốc.
- Số cổ phần nắm giữ:
- + Của Nhà nước (trong số 2 người nắm giữ phần vốn Nhà nước) : 2.295.920 cổ phần.
- + Của cá nhân : 1.935 cổ phần. Tỷ lệ: 0,03 %.

*** Phó Tổng Giám đốc: TRẦN ĐÌNH THÀNH.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200877811 - Ngày cấp: 05/10/1995 - Nơi cấp: CA QN-ĐN.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 01 tháng 01 năm 1955.
- Nơi sinh: Đà Nẵng.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đà Nẵng.
- Địa chỉ thường trú : Quận Cẩm Lệ - Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511.3846290 - 3674319
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác :

Từ năm 1981 đến nay : Công tác tại Nhà máy Dệt Hoà Thọ, Công ty Dệt May Hoà Thọ, Tổng Công ty CP Dệt May Hoà Thọ.
- Các chức vụ đã qua: Trưởng phòng tổ chức hành chính, Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Phó Tổng Giám đốc.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có.
- Số cổ phần nắm giữ: 9.250 cổ phần. Tỷ lệ: 0,15%

*** Giám đốc điều hành: NGUYỄN VĂN HẢI.**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200795026 - Ngày cấp: 22/09/1980 - Nơi cấp: CA QN-ĐN.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 12 tháng 12 năm 1965.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Tổ 41 Bình An - P.Hòa Cường Nam - Q.Hải Châu - Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511.3673770
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ năm 1992 đến 2000: Trưởng xưởng thêu của VINATEX Đà Nẵng.
 - ✓ Từ năm 2000 đến nay : Giám đốc XN May 1 - Tổng Công ty CP Dệt May Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Công ty May Hoà Thọ - Đông Hà.
- Số cổ phần nắm giữ: 58.530 cổ phần. Tỷ lệ: 0,94 %.

*** Giám đốc điều hành: BÙI ĐÌNH THÀNH.**

(thôi giữ chức Kế toán trưởng và bổ nhiệm GĐĐH ngày 18/01/2008)

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 201186361 - Ngày cấp: 19/04/1994 - Nơi cấp: CA QN-ĐN.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 02 tháng 02 năm 1958.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : 21 - Lê Cơ - P.Hòa Cường Bắc - Q.Hải Châu - Đà Nẵng.
- Số điện thoại liên lạc cơ quan : 0511. 3 246 290.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán.
- Quá trình công tác :
 - ✓ Từ năm 1982 đến 1983: Cán bộ thanh tra của Bộ Tài chính (VP2) và Sở Tài chính QN-ĐN.
 - ✓ Từ năm 1983 đến 1985: Đi nghĩa vụ quân sự tại Lào.
 - ✓ Từ năm 1985 đến 1990: Cán bộ thanh tra của Sở Tài chính-Vật giá QN-ĐN.
 - ✓ Từ năm 1990 đến 1993: Nhân viên Công ty XNK Thủy sản QN-ĐN.

- ✓ Từ năm 1993 đến 1999: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần SX Bao bì XK – SEAPRODEX.
- ✓ Từ năm 1999 đến nay : Kế toán trưởng Tổng Công ty CP Dệt May Hoà Thọ.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Giám đốc điều hành.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có.
- Số cổ phần nắm giữ: 27.020 cổ phần. Tỷ lệ: 0,44%.

*** Giám đốc điều hành: ĐINH DUY TƯỜNG (bổ nhiệm ngày 18/01/2008)**

- Giới tính : Nam.
- Số CMND : 200 162 120 - Ngày cấp: 25/5/1996 - Nơi cấp: CA QN-ĐN.
- Ngày tháng năm sinh: ngày 10 tháng 5 năm 1954.
- Nơi sinh: Quảng Nam.
- Quốc tịch : Việt Nam.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : TT Vĩnh Điện - Điện Bàn - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc cơ quan :
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn :
- Quá trình công tác:
 - ✓ Từ năm 1970 đến năm 1974 thoát ly tham gia cách mạng – liên lạc và bảo vệ cơ quan UBND cách mạng Huyện Điện Bàn.
 - ✓ Từ năm 1975 đến năm 1977: học bổ túc văn hóa.
 - ✓ Từ năm 1978 đến năm 1985: cán bộ Phòng tiểu công nghiệp - thủ công nghiệp và Phó chủ nhiệm liên hiệp xã Huyện Điện Bàn.
 - ✓ Từ năm 1986 đến năm 1995: Giám đốc XN hồ dẹt ươm tơ Điện Bàn.
 - ✓ Từ năm 1996 đến năm 2007: Giám đốc XN May Điện Bàn nay là Cty May Hòa Thọ - Điện Bàn.
- Chức vụ công tác hiện nay ở Tổng Công ty : Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Công ty May Hoà Thọ - Điện Bàn.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Số cổ phần nắm giữ: 58.530 cổ phần. Tỷ lệ: 0,94 %.

Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc: Trên cơ sở nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc Tổng Công ty triển khai công tác điều hành sản xuất kinh doanh trong năm 2008 đạt kế hoạch về sản xuất, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động. Hoàn thành cơ bản mục tiêu mà Hội đồng quản trị đã đề ra .

Tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc được hưởng theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (doanh thu và lợi nhuận) được Đại hội cổ đông thông qua.

4 - Tổng số lao động có đến 31/12/2008: 6.683 người.

Phân loại	Số người	Tỷ trọng (%)
Tổng số lao động	6.683	
<i>Trong đó:</i>		
1) Cán bộ nhân viên quản lý	311	4,65
2) Theo trình độ		
- Đại học và trên đại học	163	2,44
- Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp	171	2,56
- Công nhân kỹ thuật và trình độ khác	6.349	95,00
3) Theo tính chất hợp đồng		
- Hợp đồng lao động dài hạn	6.538	97,83
- Hợp đồng lao động ngắn hạn	145	2,17
4) Theo giới tính		
- Nam	1.205	18,03
- Nữ	5.478	81,97

*** Các chính sách đối với người lao động :**

- Chính sách tuyển dụng đào tạo :

Tổng Công ty tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, để đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng Công ty.

Tổng Công ty đảm bảo toàn bộ nhân viên công ty được đào tạo để có đủ năng lực chuyên môn thực hiện tốt công việc được giao. Việc đào tạo và huấn luyện các kỹ năng và chuyên môn cần thiết được thực hiện tại Tổng Công ty hoặc đào tạo các khóa học bên ngoài theo kế hoạch đào tạo của Tổng Công ty được lập từ đầu năm.

Ngoài các khóa huấn luyện và đào tạo do Tổng Công ty tổ chức, công ty khuyến khích cán bộ - nhân viên tham dự các khoá đào tạo ngoài giờ làm việc. Người lao động của Tổng Công ty được cử đi tập huấn hoặc học nghiệp vụ được hưởng 100% lương đang hưởng và các chi phí có liên quan đến học tập.

Người lao động của Tổng Công ty tự học nâng cao trình độ (học ngoài giờ hành chính và đúng ngành nghề Tổng Công ty yêu cầu) được Tổng giám đốc chấp thuận, sau khoá học nhân viên cung cấp văn bằng chứng chỉ tốt nghiệp sẽ được thanh toán 100% tiền học phí (theo chứng từ hợp lệ).

Các trường hợp Tổng Công ty chi trả - hỗ trợ tiền học phí và các chi phí có liên quan đến việc học tập trên. Nếu xin chuyển công tác hoặc nghỉ việc phải hoàn trả 100% tiền Tổng Công ty đã chi cho việc học tập trên (Trừ người lao động có thời gian làm việc cho Tổng Công ty trên 5 năm kể từ ngày được cấp bằng).

Chính sách an toàn lao động là một chính sách quan trọng hàng đầu của công ty. Huấn luyện an toàn lao động cho công nhân trước khi vào làm việc, trang bị bảo hộ lao động cho công nhân gồm quần áo, mũ bảo hộ, v.v... đầy đủ, kịp thời theo tính chất công việc đòi hỏi.

Ban hành nội quy về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, thường xuyên kiểm tra đánh giá công tác an toàn lao động tại các Công ty/ Nhà máy.

- Chế độ làm việc :

Tổng Công ty thực hiện chế độ làm việc 6 ngày/ tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên tùy theo điều kiện công việc đòi hỏi mà các Nhà máy/Công ty có thể thay đổi thời giờ làm việc trong ngày cho hợp lý hoặc làm thêm giờ nhưng phải bảo đảm đúng Luật Lao động.

Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, nghỉ lễ theo qui định của Nhà nước.

- Chính sách tiền lương:

Thực hiện các quy định của Nhà nước về tiền lương - thưởng. Tổng giám đốc Tổng Công ty giao khoán đơn giá tiền lương trên doanh thu cho các đơn vị và giao cho Chánh Văn Phòng - Giám đốc các đơn vị có trách nhiệm xây dựng phương án trả lương sản phẩm, lương khoán, lương hệ số cấp bậc công việc, có bình xét kết quả thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của người lao động trong tháng theo loại A, B, C... để làm căn cứ trả lương; thưởng cho người lao động hàng tháng theo đúng quy định và phương án trả lương của đơn vị đã được phê duyệt.

Mức thu nhập lương của người lao động năm 2007 phấn đấu thực hiện tăng hơn 10% so năm 2006 và mức lương tối thiểu không dưới 750.000đồng/tháng/người (áp dụng cho công nhân mới tuyển dụng và đang đào tạo). Trường hợp người lao động làm việc tích cực, bảo đảm ngày công nhưng mức thu nhập lương thấp hơn mức lương tối thiểu trên sẽ được đơn vị bù đủ mức lương tối thiểu theo giá trị ngày công làm việc. Trường hợp do khả năng làm việc yếu dẫn đến không hoàn thành nhiệm vụ được giao, tiền lương trong tháng thấp hơn mức lương tối thiểu trên sẽ không bù và nếu kéo dài quá ba tháng sẽ xem xét khả năng làm việc và việc ký kết hợp đồng lao động.

Lương chờ việc được tính cho các trường hợp do điều kiện khách quan hoặc bất khả kháng hoặc do sự cố mất điện... phải bố trí nghỉ chờ việc được hưởng lương chờ việc theo quy định của điều 62 Bộ luật lao động nhưng không thấp hơn mức lương tối thiểu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Tiền thưởng tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, nhưng thấp nhất là 01 tháng lương bình quân trong năm.

- Các chính sách khác:

a) Đám tang : Người lao động đang làm việc tại Tổng Công ty qua đời được hưởng chế độ theo quy định của Nhà nước và Tổng Công ty đi viếng theo các mức sau :

- Người lao động có thời gian công tác dưới 3 năm đi viếng 2.000.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn; Trên 3 năm đến dưới 10 năm đi viếng 3.000.000 đồng , vòng hoa và nhang đèn; Từ 10 năm trở lên đi viếng 5.000.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn.

- Người lao động nghỉ hưu qua đời : Tổng Công ty đi viếng 200.000 đồng, vòng hoa và nhang đèn.

- Tử thân phụ mẫu, vợ, chồng, con người lao động qua đời : Tổng Công ty đi viếng 500.000 đồng và nhang đèn. Nếu gia đình có 02 người lao động trở lên làm việc tại Tổng Công ty có cùng quan hệ trên Tổng Công ty viếng 1.000.000 đồng và nhang đèn.

- Một số trường hợp đặc biệt hoặc do có quan hệ phải chi cao hơn mức quy định trên. Văn phòng Tổng Công ty đề nghị cụ thể để lãnh đạo Tổng Công ty xem xét giải quyết phù hợp.

b) Đám cưới : Người lao động làm việc tại Tổng Công ty tổ chức đám cưới, Tổng Công ty tặng phẩm với các mức sau :

- Làm việc dưới 01 năm Tổng Công Ty tặng phẩm 200.000đ/người; 01 năm đến dưới 03 năm tặng phẩm 300.000đ/người; trên 03 năm tặng phẩm 500.000đ/người.

c) Người lao động đang làm việc tại Tổng Công ty nghỉ hưu Tổng Công ty tặng phẩm 1.000.000 đồng/người. Riêng đối với Cán bộ quản lý từ tổ trưởng sản xuất trở lên khi nghỉ hưu căn cứ tình hình thực tế Văn phòng Tổng Công ty đề xuất mức tặng quà cụ thể để lãnh đạo Tổng Công ty xem xét giải quyết phù hợp.

Ngoài ra, trong tình hình khó khăn hiện nay Tổng Công ty đã tổ chức phục vụ ăn sáng tại nhà ăn của Tổng Công ty miễn phí và tổ chức siêu thị mini phục vụ cho công nhân các nhu yếu phẩm và thực phẩm thiết yếu, nhằm đảm bảo được vệ sinh an toàn thực phẩm và tăng thu nhập đảm bảo cuộc sống cho người lao động.

VII- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ; BAN KIỂM SOÁT.

1 – Hội đồng quản trị :

- Ông Trần Văn Phở	Chủ tịch.
- Bà Nguyễn Phương Mai	Thành viên (miễn nhiệm ngày 19/04/2008)
- Ông Nguyễn Đức Trị	Thành viên.
- Ông Nguyễn Văn Phước	Thành viên.
- Ông Đào Ngọc Phương	Thành viên.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hàng quý Hội đồng quản trị lập chương trình công tác phối hợp với Ban Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý và giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, hàng tháng Hội đồng quản trị đều tổ chức họp để đánh giá hoạt động kinh doanh đồng thời đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại của kỳ trước và thông qua kế hoạch sản xuất của kỳ tiếp theo .

Phê duyệt các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn, duyệt các phương án đầu tư dài hạn .

Nhận thù lao với số tiền là 4.500.000đ/ người / quý đối với các thành viên kiêm nhiệm.

2 – Ban Kiểm soát :

- Ông Phan Hữu Phu	Trưởng ban.
- Bà Nguyễn Phương Mai	Kiểm soát viên (bổ nhiệm ngày 19/04/2008)
- Ông Nguyễn Thanh Liêm	Kiểm soát viên.

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Luôn giám sát các hoạt động SXKD, tài chính của Tổng Công ty đảm bảo đúng nguyên tắc và nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Mỗi quý họp một lần để kiểm tra tình hình hoạt động của Tổng Công ty .

Nhận thù lao đều hàng quý với số tiền là : 3.000.000đ/ người / quý

3 – Các dữ liệu thống kê về cổ đông tính đến 28/02/2009: (vốn điều lệ chốt danh sách 62 tỷ đồng) gồm: 6.200.000 cổ phiếu.

Trong đó:

- Cổ đông lớn là cổ đông sáng lập - Tập đoàn Dệt may Việt Nam góp:	3.316.329 cổ phần.
- Cổ đông là CBNV trong công ty và bên ngoài góp:	2.739.231 cổ phần.
- Cổ đông là tổ chức nắm giữ :	144.440 cổ phần.

Trên đây là nội dung báo cáo thường niên năm 2008. Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hoà Thọ báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các nhà đầu tư .

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

(đã ký)

Trần Văn Phở

Nơi gửi :

- UBCKNN.

- Lưu TCKT,VT.